

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST

Ngày: 08/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Hịa

2. Ông Nguyễn Trung Hiếu

- Thư ký pH tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia pH tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn Th, tên gọi khác: không; sinh năm: 1996 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản P, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S và bà Lò Thị H; có vợ là Lò Thị H, bị cáo có 02 con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Có nhân thân tốt, trước khi phạm tội chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 08/01/2020 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại pH tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

- Bị hại: Mòng Văn H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Bản P, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lò Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản P, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Những người làm chứng ông Lò Văn S1, ông Lò Văn S2, bà Lò Thị H1, ông Lò Văn Th, anh Lò Văn O, chị Lò Thị H đều trú tại bản P, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

+ Người phiên dịch: Ông Quàng Văn H

Địa chỉ: Đội 14, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn Th là cháu gọi Mòng Văn H là cậu ruột, H và Th thường hay đi săn thú rừng bằng súng kíp với nhau, khi cùng đi săn thì thường dùng ám hiệu bằng tiếng huýt sáo báo cho nhau biết, khi săn về thì thường cất dấu súng cùng một chỗ. Th và H đều không có mâu thuẫn gì với nhau. Tối ngày 28/12/2019 Th và vợ là Lò Thị H1 có đến lán nương của H chơi và rủ H hôm sau đi săn thú rừng, nhưng H nói không đi vì còn phải đưa con đi học. Khoảng 15 giờ ngày 29/12/2019, Th lấy túi thuốc súng, đạn kim loại ở trong lán của mình và đi ra ngoài lấy khẩu súng kíp tự chế của mình giấu ở bụi cây cạnh chuồng trâu cách lán nương của Th 13m về phía Đông, mục đích đi đến khu vực đồi thuộc bản Huổi Cảnh, xã Phu Luông, huyện Điện Biên để săn thú rừng một mình. Khi Th lấy súng đi thì có thấy khẩu súng của H để ở cạnh đó. Khẩu súng của Th là do trước đây H đã làm và cho Th. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến nơi Th nghe thấy tiếng lợn rừng đang ăn sắn, nên đã đi theo dấu vết đàn lợn đến gần đỉnh đồi nơi có cây bụi rậm rạp, tầm nhìn hạn chế, Th ngồi lại rình tại vị trí có tọa độ 20⁰57'53.2''N, 103⁰06'47.4''E, khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Th nghe thấy tiếng sột soạt của lá cỏ gianh kèm theo tiếng lá cây chuối đổ cách vị trí Th ngồi khoảng 10m về phía Đông, thấy có bóng đen nghĩ là đầu lợn rừng, nên Th quỳ hai gối xuống đất và ngồi trên gót chân, tay phải cầm báng súng, tay trái đỡ nòng súng hướng về phía có bóng đen và nổ súng. Vì nghĩ là chỉ một mình đi săn nên trước khi nổ súng Th cũng không ra ám hiệu gì. Sau khi nổ súng thấy không có tiếng động, Th bật đèn pin đội đầu lên soi và đi đến nơi vừa nổ súng kiểm tra thì thấy Mòng Văn H nằm bất động. Th lật H lên xem thì thấy H bị đạn bắn vào đầu, người và đã chết. Sau đó, Th cầm khẩu súng của mình chạy về lán nương rồi cùng H1 đi về nhà, trên đường về Th kể lại cho H1 việc Th đã bắn nhầm làm H chết.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến nhà Th đã kể lại toàn bộ sự việc cho ông Lò Văn S, bà Lò Thị H (bố mẹ đẻ của Th) biết để giúp Th báo với gia đình H và chính quyền địa phương về sự việc trên. Ông S đã thông báo cho anh em họ hàng trong bản, đồng thời gọi điện báo tin cho Đồn Biên phòng Huổi Puốc và Công an xã Phu Luông. Sau đó Lò Văn S cùng Lò Thị T (vợ của Mòng Văn H), Lò Văn S1, Lò Văn O, Lò Văn Th đi đến khu vực đồi thuộc bản Huổi Cảnh phát hiện H đã chết, tư thế nằm nghiêng người về bên trái, mặt quay về phía khe suối bên cạnh là khẩu súng Kíp tự chế của H. S đã cùng mọi người đi theo đưa Mòng Văn H và mang khẩu súng của H

về bản Pá Chả, xã Phú Lương, huyện Điện Biên. Sau khi báo cho bố mẹ của mình, Th ngất đi, khi tỉnh dậy thì đến Công an xã Phú Lương trình diện.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm:

+ Vật chứng do bị cáo Th giao nộp: 01 khẩu súng kíp tự chế, 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa màu đen có chiều dài 7,6cm, đáy lọ hình tròn đường kính 4cm bên trong đựng hạt nổ dùng cho súng tự tạo; 02 lọ đựng thuốc súng, trong đó: 01 lọ nhựa màu đen có nắp giống vỏ đạn, cổ lọ có dây buộc bên trong chứa thuốc phóng khối lượng 91,9 gam và 01 lọ hình quả bầu có nắp bằng cao su màu đen bên trong chứa thuốc phóng khối lượng 24,62 gam; 02 thanh kim loại: 01 thanh dài 20,05cm, 01 thanh dài 17cm; 01 lọ nhựa có nắp đáy màu xanh, hình vuông, nắp hình tròn (2x2x4)cm, bên trong có các hạt kim loại hình tròn; 01 thanh (mẫu) kim loại dài 2cm; 01 túi vải màu đen;

+ Vật chứng do Lò Thị T là vợ của H giao nộp: 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ của H mặc trước khi bị bắn.

+ Vật chứng do Lò Văn S giao nộp: 01 khẩu súng kíp tự chế, 01 đèn pin sạc đôi đầu. Khẩu súng của H do S nhặt tại hiện trường cạnh chỗ Mòng Văn H chết, chiếc đèn pin là của Th sử dụng trước khi bắn phải H.

+ Thu giữ khi khám nghiệm tử thi Mòng Văn H 02 viên kim loại hình cầu đường kính 0,2cm và 01 thanh kim loại hình trụ tròn kích thước 2,5 x 0,6cm .

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 162/TT ngày 31/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Nguyên nhân chết của Mòng Văn H là: Vết thương sọ não hở do hỏa khí; thời gian chết của Mòng Văn H tính đến thời điểm khám nghiệm là dưới 24 giờ.

Kết luận giám định số 58/GĐ-PC09 ngày 07/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 khẩu súng gửi giám định là súng Kíp tự chế, không phải là súng quân dụng. 02 viên kim loại và 01 thanh kim loại gửi giám định không phải là đạn súng quân dụng; không xác định được 02 viên kim loại và 01 thanh kim loại gửi giám định là do khẩu súng (M1) bắn ra; có thể sử dụng khẩu súng (M1) để bắn ra 02 viên kim loại và 01 Thanh kim loại trên.

Kết luận giám định số 251/GĐ-PC09 ngày 18/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 01 lọ thủy tinh trong suốt có nắp nhựa màu đen có chiều dài 7,6 cm, đáy lọ hình tròn đường kính 4cm bên trong có các hạt: Là hạt nổ dùng cho súng tự tạo; 01 lọ nhựa màu đen có nắp giống vỏ đạn, cổ lọ có dây buộc, lọ có chiều cao 16,2 cm bên trong đựng bột màu đen: Là thuốc phóng, có khối lượng 91,9 g; 01 lọ hình quả bầu, màu nâu, có nắp bằng cao su màu đen, cao 7cm, bên trong có bột màu đen: Là thuốc phóng có khối lượng 24,62 g.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại gồm: Lo mai táng cho H 01 con bò, 01 con lợn, mua quan tài, 40 lít rượu, 20 kg gạo giá trị tương đương với số tiền 29.600.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKSĐB ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Tại pH tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 69 Luật THAHS; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Th phạm tội "Vô ý làm chết người", mức hình phạt đối với bị cáo từ 21 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 đến 54 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Phu Luông giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 02 khẩu súng kíp tự chế; 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa màu đen bên trong đựng hạt nổ; 02 lọ đựng thuốc súng: 01 lọ nhựa màu đen có nắp là vỏ đạn, cổ lọ có dây buộc bên trong có thuốc súng và 01 lọ hình quả bầu có nắp bằng cao su màu đen bên trong có thuốc súng; 01 túi vải màu đen; 01 chiếc áo phong cộc tay màu đỏ; 02 viên kim loại và 01 Thanh kim loại; 02 Thanh kim loại, trong đó: 01 Th dài 20,05cm, 01 Th dài 17cm; 01 lọ nhựa có nắp đậy màu xanh, hình vuông, nắp hình tròn (2x2x4)cm, bên trong có các hạt kim loại hình tròn; 01 mẫu kim loại dài 2cm; 01 đèn pin sạc đội đầu là vật chứng của vụ án. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo giảm nhẹ cho bị cáo; Tuy nhiên về hình phạt người bào chữa cho rằng cần áp dụng mức hình phạt 01 năm cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm, không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Ý kiến đại diện hợp pháp của bị hại: H và Th không có mâu thuẫn gì, tình cảm cậu cháu gắn bó tốt đẹp. Sau khi sự việc xảy ra Th cùng gia đình đã lo mai táng cho H 01 con bò, 01 con lợn, mua quan tài, 40 lít rượu, 20 kg gạo. tổng giá trị tương đương với số tiền 29.600.000 đồng. Th cũng giúp gia đình trong việc làm nương rẫy. Hiện tại, không yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường thiệt hại gì trong vụ án này. Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, tại khu vực đồi thuộc bản Huổi Cảnh, xã Phú Lương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Lò Văn Th đã có hành vi dùng súng kíp tự chế bắn vào khu vực bụi cây có tiếng động do nghĩ là lợn rừng đã làm Mòng Văn H bị trúng đạn vào đầu, người và bị tử vong. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tại các Kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa. Hành vi của Th đã xâm phạm tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn Th có tội, bị cáo đã phạm vào tội Vô ý làm chết người theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng đã xâm phạm đến quyền được sống của người khác, cụ thể đã làm cho Mòng Văn H tử vong. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ việc không chấp hành pháp luật, bị cáo biết việc Nhà nước cấm sử dụng súng tự chế để săn bắn thú rừng nhưng vẫn thực hiện; Mục đích của bị cáo nhằm săn bắn thú rừng nhưng đã bắn nhầm phải người.

Trong quá trình điều tra và tại pH tòa bị cáo chủ động báo cho gia đình để báo chính quyền và ra trình diện trước pháp luật khi chưa ai biết hành vi của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn S được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thưởng 3 huân chương chiến

sĩ về vang các hạng nhất, nhì, ba và được thưởng huy chương Quân kỳ quyết thắng do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng qui định tại các khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là đủ sức răn đe và cải tạo đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy loại và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị áp dụng cho bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm cải tạo không giam giữ là không có căn cứ, không tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 02 khẩu súng kíp tự chế gồm 01 khẩu do Lò Văn Th giao nộp và 01 khẩu do Lò Văn Sơn giao nộp; 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa màu đen có chiều dài 7,6cm, đáy lọ hình tròn đường kính 4cm bên trong đựng hạt nổ dùng cho súng tự tạo; 02 lọ đựng thuốc súng gồm 01 lọ nhựa màu đen có nắp là vỏ đạn, cổ lọ có dây buộc bên trong chứa thuốc súng khối lượng 91,9 gam và 01 lọ hình quả bầu có nắp bằng cao su màu đen bên trong chứa thuốc súng khối lượng 24,62 gam; 02 thanh kim loại gồm 01 thanh dài 20,05 cm, 01 thanh dài 17cm; 01 lọ nhựa có nắp dây màu xanh, hình vuông, nắp hình tròn (2x2x4)cm, bên trong có các hạt kim loại hình tròn; 01 Thanh (mẫu) kim loại dài 2cm; 02 viên kim loại hình cầu đường kính 0,2cm và 01 Thanh kim loại hình trụ tròn kích thước 2,5 x 0,6cm; 01 túi vải màu đen; 01 đèn pin sạc đôi đầu; 01 chiếc áo phông cộc tay màu đỏ. Vì những vật chứng này thuộc công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo Th và gia đình đã bồi thường các khoản cho gia đình bị hại gồm: Lo mai táng cho H 01 con bò, 01 con lợn, tiền mua quan tài, 40 lít rượu, 20kg gạo. Tổng giá trị tương đương với số tiền 29.600.000 đồng. Chấp nhận việc không yêu cầu giải quyết việc bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại trong vụ án này.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Hành vi tàng trữ, sử dụng súng kíp mà không có giấy phép của Th đã bị công an huyện Điện Biên xử lý hành chính theo qui định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128, các khoản 1, 2, 5 Điều 65, các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội "Vô ý làm chết người".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vô ý làm chết người. Thời gian thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án 08/5/2020.

Giao bị cáo Lò Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Phu Luông, huyện huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 khẩu súng kíp tự chế dài 153 cm, nòng súng bằng kim loại, báng súng bằng gỗ do Lò Văn Sơn giao nộp.

- 01 khẩu súng kíp tự chế dài 155 cm, nòng súng bằng kim loại, báng súng bằng gỗ; 01 lọ thủy tinh có nắp nhựa màu đen có chiều dài 7,6cm, đáy lọ hình tròn đường kính 4cm bên trong đựng hạt nổ dùng cho súng tự tạo; 01 lọ

nhựa màu đen có nắp là vỏ đạn, cổ lọ có dây buộc bên trong chứa thuốc súng khối lượng 91,9 gam; 01 lọ hình quả bầu có nắp bằng cao su màu đen bên trong chứa thuốc súng khối lượng 24,62 gam do Lò Văn Th giao nộp.

(Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và phòng PC10 công an tỉnh Điện Biên)

- 03 thanh kim loại gồm: 01 thanh dài 20,05cm, 01 thanh dài 17cm, 01 thanh (mẫu) kim loại dài 2cm; 01 lọ nhựa có nắp đậy màu xanh, hình vuông, nắp hình tròn (2x2x4)cm, bên trong có các hạt kim loại hình tròn; 01 túi vải màu đen do Lò Văn Th giao nộp.

- 02 viên kim loại hình cầu đường kính 0,2cm và 01 thanh kim loại hình trụ tròn kích thước 2,5 x 0,6cm thu giữ khi khám nghiệm tử thi Mòng Văn H.

- 01 chiếc áo phong cộc tay màu đỏ do Lò Thị T giao nộp.

- 01 đèn pin sạc đội đầu do Lò Văn S giao nộp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 09/4/2020)

4. Chấp nhận việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về bồi thường thiệt hại của đại diện hợp pháp của bị hại.

5. Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Biên, ngày 18 tháng 5 năm 2020

Số: 81/2020/TB-TA

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên có lỗi (chính tả - chữ số, do đánh máy sai chưa chỉnh sửa đúng với bản án gốc đã được thông qua tại phòng nghị án) cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 17 từ trên xuống trang 4 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: Điều 69 Luật THAHS

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về nội dung tại dòng 6 và 7 từ dưới lên trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: khoản 1 điều 69

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: khoản 3 điều 92.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Ngọc